

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2018/HS-ST**
Ngày: 17-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn

Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Vũ Thị Ngọc Tươi

Bà Trần Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Q (tên gọi khác: X), sinh năm 1989, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp G, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1967 và bà Trần Thị X1, sinh năm 1965; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ ngày 18/8/2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư Dương Văn Ô – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Đỗ Minh T1 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Ông Đỗ Minh D, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp G, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Bà L ủy quyền cho ông D (Văn bản ủy quyền ngày 26/10/2017). Ông D có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đinh Hồng T2, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp T1, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Chị Trần Thị Thanh T3, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp G, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

3. Anh Đỗ Minh P, sinh năm 1990.

HKTT: ấp G, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã T2, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4. Anh Huỳnh Minh Đ (tên gọi khác: C), sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp T1, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

5. Anh Trần Quốc H (tên gọi khác: Sơn), sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp V, xã G2, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

6. Anh Trần Quốc C1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp B1, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

7. Anh Đinh Hồng C2, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp G, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/8/2017, Nguyễn Ngọc Q, Đinh Hồng C2, Đinh Hồng T2 (anh trai C2), Trần Thị Thanh T3 (vợ T2), Huỳnh Minh Đ, Trần Quốc H tổ chức nhậu tại nhà của C2 ở ấp T1, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Đến 11 giờ cùng ngày thì cả nhóm nghỉ nhậu, C2 đến quán bia Biva ở ấp T3, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai nhậu chung với Đỗ Minh P, Đỗ Minh T1, Trần Quốc C1 và hai người tên Đ1, D (chưa rõ họ, địa chỉ), còn Q, T2, T3, Đ và H đến quán “K” ở ấp T3, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai nhậu và đánh bi da.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì nhóm C2 và P nghỉ nhậu, do không có tiền trả tiền nhậu nên C2, T1 và P để lại xe cho chủ quán giữ làm tin, hẹn sẽ trả tiền sau. Sau đó, C2, T1 và P đến quán “K” ở ấp T3, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai để nhậu tiếp. Trong lúc giữa C2 và T1 xảy ra mâu thuẫn nên P chở C2 về nhà của C2.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi đánh bi da xong, nhóm của Q, T2, T3 về nhà của T2 ở ấp T1, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai nhậu tiếp. T2 gọi điện cho C2 nhưng không được nên nói T3 chạy qua nhà C2 xem sao. T3 đến nhà C2 thấy C2 có ở nhà nhưng không thấy xe mô tô của C2 nên T3 quay về nói lại cho T2 và Đ biết. Đ lấy điện thoại của T2 gọi hỏi T1 xe mô tô của C2 ở đâu và rủ T1 vào nhà T2 nhậu.

Một lúc sau T1 cùng H, C1, P đến nhà T2 nhậu. Trong lúc nhậu Đ hỏi T1 “Xe của C2 đâu?”, T1 trả lời “Tao đã cầm rồi, bọn mày làm gì được tao?”. Nghe vậy, T2 đứng dậy đá vào ngực T1 một cái thì được mọi người can ngăn. Do bức tức thái độ của T1 nên Q chạy xuống bếp lấy một con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng kích thước 20,2cm x 1,8cm xông đến đâm 01 nhát vào lưng T1 làm T1 gục ngã xuống đất. Mọi người đưa T1 đi cấp cứu nhưng T1 đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 21 giờ 15 phút ngày 17/8/2017 đã xác định như sau: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại nhà ấp T1, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nhà kết cấu xây dựng là tường gạch, nền gạch, trên lợp tôn.

Phòng khách hướng Nam, có kích thước 4,2m x 4,8m mặt hướng Nam có cửa ra vào hai cánh mở ra ngoài bằng kim loại kích thước 2,2m x 1,4m. Ở góc phòng hướng Tây Nam trên tường có vết màu nâu đỏ khô trên diện 1,23m x 0,2m (nghi máu) và trên nền có vết nhỏ giọt màu nâu nghi máu đã khô.

Trên nền nhà phía dưới bếp có 05 con dao, trong đó 03 con dao cán vàng kích thước 20,2cm x 1,8cm, có một con dao lưỡi dính chất màu nâu đỏ đã khô (nghi là máu); 01 con dao cán đen kích thước 33cm x 2,7cm; 01 con dao cán gỗ kích thước 32,1cm x 09cm. Vị trí 05 con dao cách tường hướng Nam về hướng Bắc là 0,9m. Khu vực hướng Đông là phòng tắm và nhà vệ sinh, phòng tắm có kích thước 1,5m x 1,6m mặt hướng Tây có cửa ra vào không cánh, ở góc phòng tắm hướng Tây – Bắc trên ống nước cách mặt đất 2,1m là vị trí khăn mặt màu xanh kích thước 76cm x 35cm dính chất màu nâu rải rác trên khăn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 515/PC54-KLGDPY ngày 22/8/2017 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định thương tích và nguyên nhân tử vong của Đỗ Minh T1 như sau:

1. Khám ngoài:

- Vải áo: Vết rách vải áo trắng dài 2cm cách đường chỉ hông trái 14,3cm, cách đường chỉ vai trái 29cm (vùng lưng trái), mép gọn.

- Lưng: Vết rách da trắng dài 02cm, khâu 02 mũi chỉ màu đen, cách đốt sống lưng số 6 về bên trái 06cm; cách gót chân 1,24m (vùng lưng bên trái); mép gọn tụ máu, đầu nhọn phía trên, đầu tù phía dưới; trục vết xiên góc 5 độ so với trục cơ thể; chiều hướng vết thương từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

2. Khám trong:

- Trong khoang lồng ngực phải khô, khoang lồng ngực trái có nhiều máu loãng và máu cục.

- Thùng cơ liên sườn 8-9 cung sau bên trái, cách cột sống 05cm về bên trái.

- Hai phổi hơi xẹp, phổi phải không thấy tổn thương; thủng mặt ngoài thùy dưới phổi trái dài 02cm, cách bờ dưới 05cm, rãnh thương xuyên rách nhu mô phổi dài 04cm, thủng mặt dưới tương ứng.

- Cơ tim không thấy tổn thương, trong buồng tim có ít máu loãng.
- Thủng cơ hoành trái dài 03cm.
- Trong ổ bụng có ít máu loãng.
- Xước thanh mạc dạ dày vùng phình vị 0,5cm; trong dạ dày có ít dịch màu đen.

3. Kết quả xét nghiệm

Nồng độ còn trong máu $58,9\text{mmol/l}=271,41\text{mg}/100\text{ml}$.

Kết luận:

- Dấu hiệu chính: Vết rách da thẳng vùng lưng bên trái; mép gọn, tụ máu; một đầu tù, một đầu nhọn; hướng vết thương từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Thủng phổi, tràn máu màng phổi trái.

Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương vùng lưng, thủng phổi trái.

Hung khí: Vật sắc nhọn.

- Vật chứng vụ án bị tạm giữ gồm:

+ 03 con dao cán vàng kích thước 20,2cm x 1,8cm, trong đó có một con dao lưỡi dính chất màu nâu đỏ đã khô (nghĩ là máu);

+ 01 con dao cán đen kích thước 33cm x 2,7cm; 01 con dao cán gỗ kích thước 32,1cm x 09cm.

+ 01 khăn mặt màu xanh kích thước 76cm x 35cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Minh D là người đại diện theo pháp luật của nạn nhân Đỗ Minh T1 yêu cầu bồi thường 61.603.372 đồng và tiền bồi thường thiệt hại về tinh thần theo quy định pháp luật. Hiện gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã bồi thường 20.000.000 đồng cho gia đình Đỗ Minh T1.

Tại Cáo trạng số 424/CT-VKS-P2 ngày 09/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự 1999. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng số 424/CT-VKS ngày 09/5/2018 và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q mức án 16 – 18 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 con dao cán vàng kích thước 20,2cm x 1,8cm; 01 con dao cán đen kích thước 33cm x 2,7cm; 01 con dao cán gỗ kích thước 32,1cm x 09cm; 01 khăn mặt màu xanh kích thước 76cm x 35cm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591 BLDS 2015, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại theo quy định pháp luật.

Luật sư Dương Văn Ô bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm cho rằng: Thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo thật sự khó khăn, bản thân bị cáo trình độ văn hóa thấp, xem xét hành vi của bị cáo có dấu hiệu về tội “Cố ý gây thương tích dẫn đến chết người” nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/8/2017, Nguyễn Ngọc Q, Đỗ Minh T1, Đinh Hồng T2, Trần Thị Thanh T3, Huỳnh Minh Đ, Trần Quốc H, Đỗ Minh P, Trần Quốc C1 cùng ngồi nhậu tại nhà của T2 ở ấp T1, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc nhậu thì giữa T2 và T1 xảy ra mâu thuẫn và được mọi người can ngăn. Do bức tức thái độ của T1, Q đã sử dụng một con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng, lưỡi sắt kích thước 20,2cm x 1,8cm đâm vào lưng trái của T1 làm T1 tử vong.

Với hành vi phạm tội như trên, bị cáo Nguyễn Ngọc Q bị VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì gây gỗ, mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo sử dụng con dao làm hung khí đâm người bị hại dẫn đến người bị hại tử vong, cho thấy hành vi của bị cáo hết sức côn đồ. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã bồi thường một phần thiệt hại nên Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông Đỗ Minh D là đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền số tiền 61.603.430đ đồng và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật (bút lục 118). Trong đó: Chi phí cấp cứu, điều trị: 1.801.686đ, chi phí tại phòng khám:

510.000đ, chi phí tại trung tâm y tế: 1.291.686đ, chi phí mua quan tài, khâm liệm: 11.000.000đ, mua mộ đá: 32.000.000đ, đi chợ: 15.000.000đ.

Xét các khoản tiền mà ông D yêu cầu bồi thường, căn cứ Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 thì khoản yêu cầu bồi thường về chi phí cấp cứu, điều trị, chi phí mai táng gồm tiền mua quan tài, khâm liệm là chi phí hợp lý. Riêng đối với số tiền ông D yêu cầu để đi chợ phục vụ cho đám tang thì không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên xét thấy khoản chi phí này thực tế gia đình ông D đã bỏ ra, cho nên đưa vào khoản chi phí hợp lý cho việc mai táng là chi phí mua quan tài khâm liệm với số tiền $11.000.000đ + 15.000.000đ = 26.000.000đ$ là phù hợp. Đối với bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm, xét chấp nhận yêu cầu của ông D, buộc bị cáo bồi thường số tiền bằng một trăm lần mức lương cơ sở, cụ thể $100 \times 1.390.000đ = 139.000.000đ$.

Tổng cộng buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.603.430 đồng (trong đó chi phí điều trị, mai táng là 61.603.430đ, bồi thường tổn thất tinh thần là 139.000.000đ). Bị cáo đã bồi thường 20.000.000đ cho gia đình bị hại, nên buộc tiếp tục bồi thường số tiền 180.603.430 đồng.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 con dao cán vàng kích thước 20,2cm x 1,8cm; 01 con dao cán đen kích thước 33cm x 2,7cm; 01 con dao cán gỗ kích thước 32,1cm x 09cm; 01 khăn mặc màu xanh kích thước 76cm x 35cm.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét quan điểm bào chữa của luật sư một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; phần đề nghị xem xét tội danh “Cố ý gây thương tích dẫn đến chết người” là không phù hợp nên không được chấp nhận.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.030.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Ngọc Q 18 (mười tám) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 357 và Điều 468 BLDS 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q bồi thường cho ông Đỗ Minh D và bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 180.603.430 đồng (Một trăm tám mươi triệu sáu trăm lẻ ba ngàn bốn trăm ba mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999,

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 con dao cán vàng kích thước 20,2cm x 1,8cm; 01 con dao cán đen kích thước 33cm x 2,7cm; 01 con dao cán gỗ kích thước 32,1cm x 09cm; 01 khăn mặt màu xanh kích thước 76cm x 35cm. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.030.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 27, Sở Tư pháp, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại giam B5;
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn

